

MỘT LỰA CHỌN



Đọc quyển sách chú cho mượn, nói về trại tù Đức-Quốc-Xã, cháu nhớ lại hồi cháu ốm, nằm bệnh xá Hòa-lò. Gọi là bệnh xá, thật ra chỉ là căn phòng dài khoảng 5 thước, rộng khoảng ba thước. Không cửa sổ. Kín mít. Cửa ra vào trông ra sân chỉ mở trong giờ hành chính. Bệnh nhân cảm ngạt, không được ngó ra ngoài. Nền nhà đổ xi-măng nham nhở, lúc nào cũng toát ra một mùi tanh muốn oẹ. Y sĩ, y tá chẳng bao giờ bước vào. Hồi cháu nằm, bệnh xá có 6 giường cá nhân. Mỗi giường hai người nằm. Ba thằng ho lao chúng cháu và một thằng đau tim, nằm ở hai giường cuối phòng. Trời mùa đông u ám. Ban ngày không thắp điện. Bệnh xá ẩm tối, lạnh lẽo. Chúng cháu cảm giác như đang nằm trong nắm mồ tạm thời. Đợi được đưa đi chôn cất vĩnh viễn. Một buổi sáng, khoảng 8 giờ, cháu nhớ như in. Trời đất cũng tái nhợt như da thịt chúng cháu. Rét căm căm. Nền nhà, mái nhà, tường, giường, tất cả đều phủ hơi lạnh. Mùi hai bệnh nhân chúng cháu, toàn loại lưu manh, ăn cắp vặt. Không tiếp tế. Không ai có áo ấm. Thằng nào thằng ấy quàng chiếc chăn mỏng, co ro, run bần bật. Tên tự giác phụ trách bệnh xá gọi ra lĩnh thuốc. Chúng cháu, thằng nọ diu thằng kia, lập cập đi ra. Ông y sĩ đương ngồi bên chậu than hồng, hút thuốc, uống trà, chuyện trò với cô y tá trẻ. Thấy lũ cháu, cô y tá cười, nói với ông y sĩ:

– Anh nhìn bọn chúng kia. Thằng sắp chết đỡ thằng hết hơi!

Như thường lệ, gã đau tim được tiêm một mũi u-a-ba-in. Máy đưa kiết lỵ được tiêm mỗi đưa một mũi ê-mi-tin. Máy đưa ho lao chúng cháu được uống tại chỗ, mỗi đưa 5 viên INH. Nước lã uống tới đâu, lạnh buốt tới đó. Lũ bệnh nhân nhìn chậu than hồng dưới chân ông y sĩ, thèm thuồng. Thú thực với chú, lúc đó, cháu nghĩ nếu chậu than là cái lò lừa, cháu sẵn lòng nhảy vào tự thiêu. Thiêu luôn cả cái đói, cái rét, cái bệnh, cái tù. Hết khổ. Hết mọi chuyện. Trong đám bệnh nhân có một thằng tháo tổng nặng. Quần bê bết nước phân. Nó yếu lắm rồi. Mắt đã lờ đờ dại. Nó ngồi phệt xuống sân, gục đầu lên đùi gối. Khi cháu đỡ nó đứng dậy vào phòng uống thuốc, mùi thối xông lên, kinh tởm. Ông y sĩ nheo mắt, bảo tên tự giác:

– Đưa nó đi rửa ráy, giặt giũ.

Cháu giúp tên tự giác, diu nó ra bể tròn. Cháu cởi quần cho nó. Tên tự giác nhúng cái quần vào trong bể nước, rửa một lúc, vắt cho cháu vắt. Hấn múc nước vào xô, dội ào ào vào bụng, vào đít nó bốn, năm xô, ướt cả áo. Mỗi xô dội vào, nó lại rên ư ử, co giật toàn thân. Cháu mặc quần cho nó. Rồi đưa nó về uống một liều 3 viên ga-ni-đăng. Trở lại bệnh xá, nó nằm vật xuống giường. Thằng nằm cùng giường lấy chăn đắp cho nó. Chúng cháu rét quá, ngồi trùm chăn, ôm chặt lấy nhau từng cặp. Chừng 10 giờ, nhà bếp mang xoong cơm, xoong nước muối tới. Chúng cháu mang bát ra đặt. Tên tự giác phụ trách bệnh xá chia. Đếm bát, mới có mười một. Còn thiếu một

suất. Cháu lay gọi thằng tháo tổng nằm trùm chăn trên giường dậy đặt bát. Lay mấy cái, vẫn bất động. Cháu hát chẵn ra. Nó đã chết cứng tự lúc nào! Tên tự giác đi báo cáo y sĩ. Suất com của nó, cháu chia đều cho mười một người. Một lúc, ông y sĩ và hai tên tù tự giác mang cáng vào, khiêng nó đi. Có điều ông chú không thể ngờ được. Ôm đau thập tử nhất sinh như thế, mà bọn cháu vẫn đói như điên. Lưng bát con com, nhai vèo một cái đã sạch. Không thằng nào dám khai cháo. Ăn cháo, đái mấy bãi là hết. Mấy hôm sau, ba tên kiết lỵ toi mạng. Ông chú có thể tưởng tượng ảnh hưởng tâm lý nó ghê gớm thế nào không? Chiều hôm đó, khi một tên kiết lỵ thở hắt ra chết, năm tên đồng bệnh đương ngồi, sợ quá, nằm thẳng cẳng. Không nói được nữa. Vài tiếng đồng hồ sau, hai tên lần lượt chết theo. Ba tên sống sót được chúng cháu mang số mệnh ra động viên, an ủi. Nhưng tinh thần chúng suy sụp hẳn. Tới mấy ngày, mới trở lại bình tĩnh đôi chút. Cháu nằm bệnh xá có gần một tháng, mà kẻ chết, người vào, liên tục. Toàn kiết lỵ, tiêu chảy. Có một thằng giang mai. Tóc đã rụng gần trụi. Thằng này nhà quê. Đói quá, mò ra tỉnh. Chưa đủ kỹ thuật trộm cắp, nó lê la vét đĩa ở các mậu dịch. Thật ra, đĩa cũng chẳng còn gì mà vét. Chỉ húp được tí nước thừa trong các bát phở, bát bún. Họạ hoàn có người thương hại, cố ý để thừa lại, mới có mà vét. Nó kể hôm đầu tiên nó ra Hà-Nội, buổi tối, ngồi đói ở vườn Bách-Thảo. Một cô gái tới ngồi cạnh nó, tỏ ra thương nó. Đó là lần đầu tiên, cũng là lần duy nhất, nó biết mùi đàn bà. Và mắc bệnh. Nó bị bắt vào Hỏa-Lò trong một đợt càn quét những kẻ lang thang, không giấy tờ. Chưa kịp đi tập trung trên trại, thì nó đã chết queo. Cái đêm nó hấp hối, ai cũng thương hại. Nó nằm thều thào, rên rỉ mấy câu hát mẹ nó ngày xưa vẫn hát ru nó: “Bỏ thuyền, bỏ lái, bỏ giòng sông. Cô lái đò kia đi lấy chồng. ” Chắc ông chú nghĩ nó chết vì bệnh giang mai? Không! Nó chết vì kiết lỵ. Nó bị lây. Cầu tiêu ở tận cuối phòng. Chỗ mấy thằng ho lao chúng cháu nằm. Bọn kiết lỵ, bọn tháo tổng đi ngoài xoành xoạch, thường đi ra quần, không kịp chờ nhau. Lũ chúng xin bô. Ông y sĩ bảo không có bô. Ngay xà-lim hai người một buồng, cũng chỉ có một bô sắt tráng men. Hoặc một bô cao-su đen. Mãi sau, tên tù tự giác có sáng kiến, kiếm một thùng tôn đem vào, để đỡ tình trạng đi vung vãi khắp phòng, nó phải lau dọn. Nhìn cảnh ba, bốn tên tranh nhau chĩa những cái đít nhọn hoắt, giơ xương vào thùng, chúng cháu đều phải lắc đầu. Kể ra mùa đông năm ấy cũng không lầy gì làm rét lắm. Hôm lạnh nhất cũng chỉ độ mười một, mười hai độ. Nhưng chúng cháu thì rét kinh khủng. Những sáng đi lĩnh thuốc, nhìn mặt trời yếu ớt chiếu xuống cây bàng, cành lá nham nhở màu gỉ sắt, cháu nghĩ cơ thể lũ cháu cũng tàn úa, han gỉ như những chiếc lá bàng đó. Có thể lia cành bất cứ lúc nào!

Một tối thứ bảy, gã đầu tim nằm gần chỗ cháu, tâm sự về tội trạng. Gã ghen ngào nói, nước mắt rơi lã chã. Cháu tin là gã oan ức thực. Mọi người gọi gã là thằng trẻ không tha, già không thương, hiếp dâm cả bà già. Gã bảo điều đó hoàn toàn không đúng. Gã là giáo viên lịch sử ở một trường phổ thông cấp hai, không vợ con. Bố mẹ gã làm việc ở mỏ than Hòn-Gai. Cả hai đều là đảng viên. Hiệu trưởng, kiêm bí thư chi bộ trường gã là một bà ngoài năm mươi tuổi, tóc đã hoa râm, thấp lùn, béo lẳn. Chồng là một đại tá quân đội đi làm nghĩa vụ quốc tế ở Căm-pu-chia. Gã nói chính mẹ ta mới là chính phạm. Mẹ thường cho gã thuốc lá, trà, bột ngọt. Đôi khi còn cho cả

phiếu đường, phiếu thịt. Mụ nói mụ coi gã như em út. Mụ tốt với gã. Gã cũng quý mụ. Sáng đó, các giáo viên dẫn học sinh đi thăm lăng Bác. Mụ bảo gã ở lại trường để bàn việc kết nạp Đảng. Được vào Đảng là một ước mơ gã vẫn háo hức từ lâu. Gã mừng lắm. Mụ dẫn gã vào phòng làm việc của mụ. Cài chốt cẩn thận. Mụ pha trà, lấy kẹo bánh ra mời. Gã đương uống, thì mụ vòng ra sau lưng gã, quàng tay ôm đầu gã vào ngực, cúi xuống hôn gã tới tấp. Gã hoảng sợ, xin mụ đừng làm thế. Mụ là bí thư, phải gương mẫu. Nhỡ người ta bắt được thì khốn. Mụ cười cùn cục, mắng yêu gã là dở hơi. Gương mẫu cái con tiêu! Đến Lê-Duẩn, Võ-nguyên-Giáp, Nguyễn-thị-Bình, Nguyễn-thị-Định cũng lang chạ bậy bạ cả. Người cách mạng cũng là con người. Cuối cùng, gã không kiếm được, chiều theo. Từ đó, mụ chăm sóc gã lắm. Cho cả tiền mua xe đạp, mua đồng hồ. Thế rồi, một buổi trưa, hai người đương yêu nhau, thì bọn học sinh làm vệ sinh trường, bắc thang quét vôi tường, nhìn qua cửa sổ, bắt được quả tang. Mụ sợ quá, van xin gã hãy nhận là cưỡng hiếp mụ. Nếu không, chồng mụ sẽ bắn chết gã, bắn chết mụ. Lại còn các con mụ nữa. Chúng đều là cán bộ. Không thể để mất danh dự cả gia đình. Gã có một mình, hãy thương mụ, nhận là cưỡng hiếp, nhưng chưa làm được gì. Tội cũng không nặng. Mụ đẩy gã ra ngoài buồng, la gọi âm ỉ. Các giáo viên chạy tới. Mụ kết tội gã định cưỡng hiếp mụ. Nghĩ tới lòng tốt của mụ đối với mình, gã áp ứng nhận tội. Và bị đưa vào Hòa-Lò. Gã bảo tội gã chỉ là thông dâm. Không phải hiếp dâm. Gã lại hoàn toàn bị động. Gã than thở từ ngày vào tù, bố mẹ gã đã từ gã. Mụ cũng không tiếp tế cho gã. Chúng cháu tù nhiều, kinh nghiệm, giải thích cho gã hiểu là mụ không phải họ hàng gia đình, không thể tiếp tế cho gã. Chẳng nhẽ lấy danh nghĩa người bị hiếp, tiếp tế, nuôi kẻ hiếp mình? Hơn nữa, dù là tội thông dâm, vẫn bị tù như thường. Hòa-Lò thiếu gì những trường hợp đó. Gã nhận cưỡng hiếp là đúng. Lôi thêm mụ vào chẳng có lợi gì cho gã, mà lại hại cả mụ, người thực lòng thương gã. Nghe chúng cháu nói, gã hiểu. Nhưng vẫn nằm úp mặt xuống chiếu, nước nỡ. Ba thằng ho lao chúng cháu ngồi chồm chẫn, ôm lưng nhau. Cả bệnh xá ngồi như vậy. Trừ gã đau tim và vài gã quá yếu. Tất cả chúng cháu đều run lấy bầy. Chẳng khác gì đang lên cơn sốt rét. Những cái chần đủ các con bệnh đã đắp qua, thổi khăn, hàng năm mới được nhúng nước qua loa, gọi là giặt. Chúng cháu vẫn phải chồm kín mặt, kín đầu. Rét từ trong xương, trong tủy rét ra. Rét như kim đâm vào da thịt nút nẻ, ghè lở. Giá có vài thanh củi đốt lên sẽ xua tan cả lãnh khí, lẫn tử khí. Sinh khí sẽ được duy trì, sưởi ấm. Ao ước thế, giống như giữa mùa đông mà ao ước mùa hè, giữa đêm đen mà ngưỡng vọng mặt trời! Nửa đêm, thằng ôm lưng cháu tự nhiên nấc mấy cái, thổ máu ra vai áo cháu. Chúng cháu tung chẫn, diu nó ra thùng phân. Nó ộc ra tới nửa lít máu. Máu đỏ tươi, vón lại từng cục, như những miếng phổi tung tóe. Chúng cháu kêu cấp cứu. Một lúc lâu, tên tự giác phụ trách bệnh xá mới tới. Hấn đứng ngoài cửa cằn nhằn, bảo thuốc Vi-ta-min K cầm máu đã hết. Có đợt thứ hai, sẽ báo cáo với ông y sĩ. Chúng cháu đành đưa nó về giường. Cháu ngồi dựa vào tường. Nó dựa vào ngực cháu, hai tay ôm chặt lấy thằng ngồi trước. Nó sốt cao. Người nóng rực. Thành thử chúng cháu đỡ lạnh. Cứ ngồi như vậy suốt đêm. May mắn thì chợp đi một chút. Những thằng kiết lỵ, tháo tống, chốc chốc lại lồm cồm dậy, đi ngoài vào cái thùng tôn. Mùi phân tanh thối nồng nặc khắp phòng. Có thằng loạng quạng ngồi phải chỗ

dát giường gãy, ngã chổng gọng, kêu oai oái. Bọn công an võ trang đi tuần không bao giờ buồn ngó vào bệnh xá. Họ hiểu bọn bệnh tật gần đất, xa trời làm gì còn sức, mà trèo lên đục trần, dỡ ngói, trốn. Chúng cháu thỉnh thoảng lại hỏi nhau sắp sáng chưa. Tâm lý thằng nào cũng mong sáng. May ra có tí mặt trời ám hơn. Lại có bát cơm. Nghĩ tới cơm, dạ dày lại cồn cào. Mồm lại thèm. Thực ra, nuốt bát cơm nguội tanh, nguội ngòm vào, lại run rẩy hơn, cái rét như tảng hơn. Cái dạ dày bị kích thích, càng đòi hỏi dữ dội. Cái mồm càng thèm thường. Bị hành hạ hơn. Khốn khổ hơn. Mùa đông, thoát khỏi nạn rệp, thì lại chịu cái họa rận chấy. Chúng cắn. Ngứa. Gãi như điên. Những mụn lở bật ra. Móng tay đầy máu. Sáng hôm sau là ngày chủ nhật. Không đi lĩnh thuốc. Cháu để tên họ ra máu dựa vào tường. Cháu đi ngoài. Ăn uống chẳng có gì, một tuần cháu mới đi một lần. Sau đó, cháu tới giường thẳng đau tim. Định khuyên nó viết thư về nhờ bố mẹ bán cái xe đạp của nó đi, tiếp tế cho nó. Nó có cái đồng hồ, cái bút máy lúc nhập trại phải gửi quản giáo. Coi như mất. Có ai lúc vội vã đi trại, đòi lại được những vật gửi! Nó nằm chòm chần kín đầu. Cháu mở chần ra. Nó đã chết. Mắt trợn trừng, trắng dã. Mồm méo sệch. Cháu toan gọi báo. Thằng bạn họ lao đã dậy, ngăn lại, thì thầm:

– Báo bây giờ, nhà bếp cắt cơm nó. Để chia cơm xong, hãy báo.

Cháu tán thành ý kiến của nó. Bọn kiết ly, tháo tổng vẫn ngồi chòm chần, ôm nhau, chưa biết gì. Như vậy, ba thằng họ lao chúng cháu sẽ được ăn bốn suất. Báo chặm mấy tiếng, có hề hấn gì. Để bọn bệnh nhân khác khỏi nghi ngờ, thỉnh thoảng, thằng bạn họ lao lại tới ngồi bên xác chết, vờ vẫn động viên:

– Mệt lắm hả? Cố ngủ đi. Sáng mai, sẽ có thuốc. Đừng buồn nữa.

Khi nhà bếp mang cơm tới, hấn lấy bát tên chết ra đặt, nói:

– Cứ nằm nghỉ, tao đặt bát hộ cho.

Ngoài hai thằng họ lao chúng cháu, không ai biết là hấn nói với một thầy ma. Cơm chia xong, tên tự giác phụ trách bệnh xá khóa cửa lại. Bọn kiết ly, tháo tổng ăn loáng một cái đã hết, uống mỗi thằng một ca nước cho đầy dạ dày. Đó là phương pháp chống đói của chúng cháu. Nước lạnh ngắt. Chúng rét run lên, ngồi ôm lưng nhau chòm chần, đợi bữa chiều. Ba thằng họ lao chúng cháu ngồi quây lấy xác chết. Bốn suất cơm để trước mặt. Cháu vốn tin là con người có linh hồn, nên làm rằm khấn, mời linh hồn tên chết về dùng cơm, và tha tội cho chúng cháu. Suất cơm gian lận được chia đều. Ấm bụng hơn một chút. Ông chú chưa bị đói triền miên bao giờ, nên không thể hiểu nỗi tầm quan trọng của thìa cơm trong cảnh tù tội. Phạng nhau vỡ sọ cũng vì nó. Đến trưa, cháu muốn gọi báo việc gã đau tim chết. Thằng bạn họ lao tham lam, muốn tối mới báo. Làm thêm một suất chiều nữa. Cháu cương quyết không nghe. Cháu sợ nhờ bị phát hiện, quản giáo sẽ mang cùm vào, cùm chân lại. Ở bệnh-xá, mọi vi phạm nội quy, như hút thuốc lào chẳng hạn, đều bị cùm hàng tuần, kể cả đang ốm nặng. Có thằng đã chết trong cùm. Cháu làm về hốt

hoảng, ra cửa kêu lớn. Tên tự giác phụ trách bệnh xá đi báo ông y sĩ. Một tiếng sau, ông quản giáo trực ban dẫn hai tên tù tự giác mang cáng vào, khiêng gã đau tim đi. Không thấy y sĩ, y tá đâu. Thằng bạn ho lao giận cháu lắm. Mặt nó hầm hầm. Nhưng nó không dám to tiếng, vì sợ lộ chuyện gian dối. Đối với cháu, thế là đã thành công. Cháu tin là con người có số phận, ông chú ạ. Nếu cháu nằm bệnh xá lâu nữa, chắc chắn sẽ chết. Không chết vì ho lao thổ huyết, thì cũng chết vì lây kết ly, tháo tổng. Sớm tinh mơ ngày hôm sau, cháu và tên ho ra máu chuyển trại. Hai chúng cháu khóa cùng một cặp. Chiếc xe tải lèn chặt tù rời khỏi Hà-Nội, chạy về hướng Nam. Tới Phủ-Lý, thằng bạn cháu học ra hàng lít máu. Và chết ngay trên xe. Có lẽ vì xe rung xóc quá. Các ông công an võ trang vẫn không mở khóa. Xác nó cứ ngồi kẹp giữa đống người suốt ba tiếng. Tới trại Thanh-Phong mới được mở khóa, khiêng đi. Ở trại Thanh-Phong, cháu được các chú ngục quân bị giam ở đó cưu mang, cho thuốc, cho ăn. Các chú đó, gia đình tiếp tế nhiều. Có chú, vì quảng cho cháu chút bo bo, mà bị cùm kẹp. Cháu sống sót cũng là nhờ tình thương của các chú đó. Bốn năm sau, cháu được tha. Ông chú thấy, bây giờ cháu vợ con đàng hoàng. Tuy nghèo khổ, cháu không bao giờ phàn nàn, gắt gỏng. Cháu tù hai lần. Tổng cộng là mười năm. Nhà tù đã dạy cháu chịu đựng, kiên nhẫn. Cháu rất quý cuộc sống. Xét cho cùng, sống vẫn hơn chết. Nhưng phải thành thực nói với ông chú, nếu bây giờ bảo cháu phải chịu mười năm tù ngục đàng đẵng, khổ nhục hơn con bò, con lợn, cháu cương quyết chọn cái chết.



Nguyễn Chí Thiện